

**TOÀ ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN KRÔNG PẮC
TỈNH ĐẮK LẮK**

Bản án số: 22/2022/HNGĐ – ST

Ngày 25/5/2022.

V/v: Xin ly hôn và nuôi con chung

CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

TOÀ ÁN NHÂN DÂN HUYỆN KRÔNG PẮC

-Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán -Chủ tọa phiên tòa: Bà H'Năm Bkrông.

Các Hội thẩm nhân dân:

1.Ông Phạm Xuân Vinh.

2.Bà Trịnh Thị Oanh.

- Thư ký phiên tòa: Ông Nguyễn Bình – Thư ký Tòa án nhân dân huyện Krông Pắc, tỉnh Đắk Lắk.

-Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Krông Pắc tham gia phiên tòa: Bà Đỗ Thị Quỳnh Hoa –Kiểm sát viên.

Ngày 25 tháng 5 năm 2022, tại Tòa án nhân dân huyện Krông Pắc xét xử sơ thẩm công khai vụ án hôn nhân và gia đình thụ lý số: 97/2022/TLST-HNGĐ ngày 03 tháng 3 năm 2022, theo quyết định đưa vụ án ra xét xử số 22/2022/QĐXX – HNGĐ ngày 22/4/2022, Quyết định hoãn phiên tòa số 17/2022/QĐ-HPT ngày 18/5/2022 giữa các đương sự :

Nguyên đơn: Chị H R Kbuôr, sinh năm 1992.

Địa chỉ: Buôn D, xã C, huyện C1, tỉnh Đắk Lắk.

(Chị H R Kbuôr có đơn xin xét xử vắng mặt).

Bị đơn: Anh Y L Ênuôl, sinh năm 1983 – Vắng mặt

Địa chỉ : Buon T, xã Hòa Đ, huyện Kr, tỉnh Đắk Lắk.

NỘI DUNG VỤ ÁN

1.Trong bản tự khai và quá trình giải quyết vụ án, nguyên đơn chị H R Kbuôr trình bày:

-Về quan hệ hôn nhân: Tôi quen biết, tìm hiểu và quyết định xây dựng gia đình với anh Y L Ênuôl, chúng tôi có tổ chức lễ cưới theo phong tục tập quán và đăng ký kết hôn tại UBND xã C, huyện C1, tỉnh Đắk Lắk vào ngày 21/12/2012 trên cơ sở tự nguyện. Sau khi đăng ký kết hôn vợ chồng chung sống hạnh phúc cho đến

năm 2019 thì phát sinh mâu thuẫn, nguyên nhân là do vợ chồng không hợp tính nhau, bất đồng quan điểm sống, thường xuyên cãi vã, xúc phạm nhau. Vì vậy vợ chồng chúng tôi đã sống ly thân từ tháng 10 năm 2019 cho đến nay. Xét thấy tình cảm vợ chồng không còn, mâu thuẫn trầm trọng, cuộc sống vợ chồng không thể kéo dài nên tôi có nguyện vọng xin được ly hôn với anh Y L Ênuôl.

-Về con chung: Quá trình chung sống chúng tôi có 02 con chung là cháu H L Kbuôr, sinh ngày 22/11/2013 và cháu H M Kbuôr, sinh ngày 25/10/2017. Tôi có nguyện vọng được nuôi dưỡng cả 2 con chung cho đến khi các cháu trưởng thành.

Về cấp dưỡng nuôi con: Tôi không yêu cầu Tòa án giải quyết.

-Về tài sản chung và nợ chung: Chúng tôi tự thỏa thuận nên không yêu cầu Tòa án giải quyết.

2. Trong bản tự khai và quá trình giải quyết vụ án bị đơn, anh Y L Ênuôl trình bày:

-Về quan hệ hôn nhân: Tôi và chị H R Kbuôr có chung sống và đăng ký kết hôn tại UBND xã C, huyện C1, tỉnh Đắk Lắk vào ngày 21/12/2012 trên cơ sở tự nguyện. Sau khi kết hôn vợ chồng tôi chung sống với di ruột của vợ tại buôn D, xã C, huyện C1, tỉnh Đắk Lắk. Trong quá trình chung sống chúng tôi sinh được 02 con chung, sau đó thì phát sinh mâu thuẫn xuất phát từ công việc trong gia đình, hôm đó gia đình gặt lúa nên tôi muốn giữ lại phần rơm không để bỏ gốc cà phê, tiêu, tuy nhiên chị H R lại muốn cho phần rơm này cho anh trai, tôi không đồng ý nên xảy ra cãi vã. Sau đó tôi có trở về nhà chị gái ở Buôn T, xã H, huyện K 3 ngày để phụ việc cho gia đình, sau khi trở về nhà chị H R có nói tôi là “quay trở lại làm gì, sao không đi luôn”, tôi có nói việc này với cậu ruột của chị H R và cũng được cậu thông cảm với tôi về cách đối xử không tốt của gia đình vợ với tôi. Do bị vợ nói như vậy nên tôi trở về nhà chị gái Buôn Tara, xã Hòa Đông, huyện Krông Pắc để chờ đợi phía gia đình vợ giải quyết mâu thuẫn của hai vợ chồng theo phong tục, nhưng chị H R không đồng ý giải quyết, kể từ ngày 27/10/2019 tôi ở lại nhà chị gái đến nay. Nay chị H R làm đơn xin ly hôn thì tôi không đồng ý vì tôi rất thương con, muốn cùng vợ chăm sóc các con nên người và xây dựng hạnh phúc gia đình. Vì tôi thấy rằng vợ chồng tôi cũng không có mâu thuẫn gì lớn, chỉ là do vợ tôi quá nghe theo lời của di nên đối xử không tốt với tôi. Trong quá trình chung sống tôi cũng đã làm tốt bổn phận của người chồng, chăm sóc tốt cho gia đình, chăm chỉ làm việc và không làm điều gì có lỗi với vợ con.

-Về con chung: Trong quá trình chung sống chúng tôi sinh được 02 con chung là cháu H L Kbuôr, sinh ngày 22/11/2013 và cháu H M Kbuôr, sinh ngày 25/10/2017.

Tôi không đồng ý ly hôn nên không yêu cầu giải quyết về con chung. Trong trường hợp tòa án giải quyết cho ly hôn thì đề nghị chị H R có trách nhiệm nuôi dưỡng các con.

Về cấp dưỡng: Tôi không yêu cầu Tòa án giải quyết.

Về tài sản chung và nợ chung: Tôi không yêu cầu Tòa án giải quyết

Ý kiến của Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Krông Pắc về việc tuân theo pháp luật tố tụng dân sự trong quá trình giải quyết vụ án và nội dung vụ án:

-Về tố tụng: Từ khi thụ lý vụ án cho đến khi đưa vụ án ra xét xử thẩm phán chấp hành đúng các quy định của pháp luật tố tụng dân sự. Tại phiên tòa hôm nay, Hội đồng xét xử chấp hành đúng theo quy định của Bộ luật tố tụng dân sự. Nguyên đơn chấp hành đúng theo quy định tại Điều 70, 71 của Bộ luật tố tụng dân sự, bị đơn chưa chấp hành đúng theo quy định tại Điều 70, 72 của Bộ luật tố tụng dân sự.

-Về nội dung vụ án:

Đối với quan hệ hôn nhân: Căn cứ và các chứng cứ, tài liệu có trong hồ sơ vụ án cũng như tại phiên tòa ngày hôm nay có thể xác định tình trạng hôn nhân của chị H R Kbuôr và anh Y L Ênuôl mâu thuẫn trầm trọng, đời sống chung không thể kéo dài, mục đích hôn nhân không thể đạt được, chị H R Kbuôr và anh Y L Ênuôl đã sống ly thân từ năm 2019 đến nay. Do đó có cơ sở để chấp nhận yêu cầu khởi kiện của chị H R Kbuôr.

Đối với con chung: Vợ chồng chị H R, anh Y L có 02 con chung là cháu H L Kbuôr, sinh ngày 22/11/2013 và cháu H M Kbuôr, sinh ngày 25/10/2017, quá trình giải quyết vụ án chị H R Kbuôr có nguyện vọng được nuôi dưỡng cả 02 con chung do hiện nay cháu đang cùng sống với mẹ và đang được chị H R trực tiếp chăm sóc. Xét thấy nguyện vọng của chị H R là chính đáng, đảm bảo cho sự phát triển của con, phù hợp với quy định của pháp luật, vì vậy căn cứ vào khoản 2 Điều 81 Luật Hôn nhân và gia đình, giao cháu H L Kbuôr và cháu H M Kbuôr cho chị H R Kbuôr nuôi dưỡng cho đến khi cháu đủ tuổi trưởng thành.

Từ những nhận định nêu trên,

Căn cứ khoản 1 Điều 28, điểm a khoản 1 Điều 35, điểm a khoản 1 Điều 39 Bộ luật tố tụng dân sự;

Căn cứ khoản 1 Điều 51, Điều 56, Điều 58, Điều 81, 82, 83 Luật hôn nhân và gia đình Việt Nam năm 2014.

Đề nghị Hội đồng xét xử xem xét, tuyên xử:

Về quan hệ hôn nhân: Cho chị H R Kbuôr được ly hôn với anh Y L Ênuôl.

Về con chung: Giao cháu H L Kbuôr, sinh ngày 22/11/2013 và cháu H M Kbuôr, sinh ngày 25/10/2017 cho chị H R Kbuôr được trực tiếp nuôi dưỡng cho đến khi các cháu đủ 18 tuổi.

Về cấp dưỡng nuôi con: Chị H R Kbuôr không yêu cầu anh Y L Ênuôl cấp dưỡng nuôi con chung nên không đặt ra để giải quyết.

Đối với tài sản chung và nợ chung: Chị H R Kbuôr không yêu cầu Tòa án giải quyết.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN

Sau khi nghiên cứu các tài liệu, chứng cứ có trong hồ sơ vụ án và được thẩm tra tại phiên tòa, xem xét ý kiến của nguyên đơn, bị đơn, Hội đồng xét xử nhận thấy:

[1]. Về quan hệ pháp luật: Quan hệ pháp luật tranh chấp là tranh chấp về hôn nhân và gia đình thuộc thẩm quyền giải quyết của Tòa án theo quy định tại khoản 1 Điều 28 của Bộ luật tố tụng dân sự và loại tranh chấp này thuộc thẩm quyền giải quyết của Tòa án nhân dân cấp huyện theo quy định tại điểm a khoản 1 Điều 35, điểm a khoản 1 Điều 39 của Bộ luật tố tụng dân sự.

[2]. Về trình tự thủ tục tố tụng: Xét thấy bị đơn anh Y L Ênuôl đã được Tòa án triệu tập hợp lệ đến lần thứ 2 nhưng vẫn vắng mặt tại phiên tòa không có lý do, nguyên đơn chị H R Kbuôr có đơn xin xét xử vắng mặt, vì vậy Hội đồng xét xử xét xử vắng mặt nguyên đơn và bị đơn là phù hợp với quy định tại Điều 227 Bộ luật tố tụng dân sự.

[3]. Về nội dung:

- Về quan hệ hôn nhân: Chị H R Kbuôr và anh Y L Ênuôl có tìm hiểu và đăng ký kết hôn tại UBND xã Cur Mgar, huyện Cur Mgar, tỉnh Đắk Lắk vào ngày 21/12/2012, đây là hôn nhân hợp pháp, được pháp luật thừa nhận và bảo vệ. Quá trình chung sống, vợ chồng 01 con chung là 02 con chung là cháu H L Kbuôr, sinh ngày 22/11/2013 và cháu H M Kbuôr, sinh ngày 25/10/2017. Sau một thời gian chung sống vợ chồng phát sinh mâu thuẫn do quan điểm sống bất đồng nên anh chị đã sống ly thân từ năm 2019 đến nay. Quá trình giải quyết vụ án, chị H R xác định tình cảm vợ chồng không còn và đề nghị Tòa án giải quyết ly hôn, anh Y L Ênuôl không đồng ý ly hôn và vắng mặt tại phiên tòa.

Hội đồng xét xử xét thấy, mâu thuẫn giữa chị H R Kbuôr và anh Y L Ênuôl đã đến mức trầm trọng, vợ chồng sống ly thân từ năm 2019 đến nay mà không có biện pháp hàn gắn hạnh phúc gia đình, chị H R Kbuôr xác định tình cảm không còn và kiên quyết xin ly hôn. Xét thấy quan hệ hôn nhân giữa chị H R Kbuôr và anh Y L Ênuôl không thể kéo dài, mục đích hôn nhân không đạt được nên cần chấp nhận đơn khởi kiện của chị H R Kbuôr, cho chị H R Kbuôr được ly hôn với anh Y L Ênuôl.

- Về con chung: Qua trình chung sống vợ chồng có 02 con chung là cháu H L Kbuôr, sinh ngày 22/11/2013 và cháu H M Kbuôr, sinh ngày 25/10/2017. Hiện nay các cháu đang sống cùng mẹ, chị H R có nguyện vọng được trực tiếp nuôi dưỡng cả 02 con chung cho đến khi các con đủ 18 tuổi và không yêu cầu anh Y L Ênuôl cấp dưỡng nuôi con. Tại phiên tòa, anh Y L Ênuôl vắng mặt nên không thể xác định nguyện vọng của anh về con chung, tuy nhiên quá trình giải quyết vụ án, anh Y L xác định, trong trường hợp tòa án giải quyết cho ly hôn thì đề nghị chị H R có trách nhiệm nuôi dưỡng các con. Xét thấy nguyện vọng của chị H R là chính đáng, để đảm bảo quyền lợi cho con cần chấp nhận yêu cầu của chị H R, giao con chung là cháu H L Kbuôr, sinh ngày 22/11/2013 và cháu H M Kbuôr, sinh ngày

25/10/2017 cho chị H R nuôi dưỡng cho đến khi các cháu đủ 18 tuổi là phù hợp với quy định tại Điều 81 Luật Hôn nhân và gia đình.

Anh Y L Ênuôl được quyền qua lại thăm nom, chăm sóc con chung mà không ai có quyền cản trở. Tuy nhiên anh Y L không được lạm dụng việc thăm nom con chung để cản trở hoặc gây ảnh hưởng xấu đến việc chăm sóc, nuôi dưỡng và giáo dục con chung. Vì lợi ích của con chung, khi cần thiết các bên có quyền thay đổi việc nuôi con chung và cấp dưỡng phí tổn nuôi con chung.

-Về cấp dưỡng nuôi con chung: Chị H R Kbuôr không yêu cầu nên không đặt ra để giải quyết.

-Về yêu cầu chia tài sản chung và nợ chung: Chị H R Kbuôr không yêu cầu nên không đặt ra để giải quyết.

[4]. Về án phí: Chị H R Kbuôr phải chịu án phí hôn nhân gia đình sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

Bởi các lẽ trên:

QUYẾT ĐỊNH

Căn cứ khoản 1 Điều 28, điểm a khoản 1 Điều 35, điểm a khoản 1 Điều 39, Điều 220, Điều 227, Điều 266, Điều 271, Điều 273 của Bộ luật tố tụng dân sự.

Căn cứ khoản 1 Điều 51, Điều 56, Điều 58, Điều 81, 82 , 83 Luật hôn nhân và gia đình Việt Nam năm 2014.

Áp dụng nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của UBTVQH quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí tòa án

Tuyên xử: Chấp nhận đơn khởi kiện của chị H R Kbuôr.

-Về quan hệ hôn nhân: Cho chị H R Kbuôr được ly hôn với anh Y L Ênuôl

-Về con chung: Giao cháu H L Kbuôr, sinh ngày 22/11/2013 và cháu H M Kbuôr, sinh ngày 25/10/2017 cho chị H R Kbuôr nuôi dưỡng cho đến khi cháu đủ tuổi trưởng thành (đủ 18 tuổi).

Anh Y L Ênuôl được quyền qua lại thăm nom, chăm sóc con chung mà không ai có quyền cản trở. Tuy nhiên anh Y L không được lạm dụng việc thăm nom con chung để cản trở hoặc gây ảnh hưởng xấu đến việc chăm sóc, nuôi dưỡng và giáo dục con chung. Vì lợi ích của con chung, khi cần thiết các bên có quyền thay đổi việc nuôi con chung và cấp dưỡng phí tổn nuôi con chung.

-Về cấp dưỡng nuôi con chung: Chị H R Kbuôr không yêu cầu nên không đặt ra để giải quyết.

-Về yêu cầu chia tài sản chung và nợ chung: Chị H R Kbuôr không yêu cầu nên không đặt ra để giải quyết.

-Về án phí:

Chị H R Kbuôr phải chịu 300.000đ án phí Hôn nhân gia đình sơ thẩm, được khấu trừ vào số tiền 300.000 đồng tạm ứng án phí Hôn nhân gia đình sơ thẩm đã nộp theo biên lai số 60AA/2021/0015914 ngày 02/3/2022 tại Chi cục thi hành án dân sự huyện Krông Pắc, tỉnh Đắk Lắk.

Về quyền kháng cáo: Nguyên đơn, bị đơn vắng mặt tại phiên tòa được quyền kháng cáo bản án sơ thẩm trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc bản án được niêm yết hợp lệ.

***Nơi nhận:**

- TAND tỉnh Đắk Lắk;
- VKSND H.K;
- Chi cục THADS H.K;
- UBND xã C, H.C1;
- Các đương sự;
- Lưu hồ sơ, TA.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN –CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

(Đã ký)

H' Năm Bkrông

HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
CÁC HỘI THẨM NHÂN DÂN THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

H'Năm Bkrông

***Nơi nhận:**

- TAND tỉnh Đắk Lắk;
 - VKSND Tp. BMT;
 - Chi cục THADS Tp.BMT;
 - UBND xã Long Thạnh
- H.Giồng Riềng, Kiên Giang;
- Các đương sự;
 - Lưu hồ sơ, TA.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN –CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

H' Năm Bkrông